

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ Biên tập xây dựng Báo cáo chuyên đề phát triển kinh tế biển vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 97-QĐ/BKTTW ngày 24/5/2021 của Ban Kinh tế Trung ương về việc thành lập Tổ Biên tập giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 413/TTr-STNMT, ngày 22/6 /2021 về việc thành lập Tổ Biên tập xây dựng Báo cáo chuyên đề Phát triển kinh tế biển vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ Biên tập xây dựng Báo cáo chuyên đề Phát triển kinh tế biển vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Tổ Biên tập), gồm có các thành viên sau:

1. Tổ trưởng: Ông Phùng Quốc Bình, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Các Tổ phó:

- Ông Đoàn Hữu Thắng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ông Huỳnh Xuân Vũ, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Các Thành viên gồm:

3.1. Ông Đỗ Huy Công, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh;

3.2. Ông Đoàn Văn Đức, Phó Giám đốc Sở Tài chính.

3.3. Ông Huỳnh Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ.

3.4. Ông Đinh Xuân Phương, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

3.5. Ông Huỳnh Hoàng Sơn, Phó Giám đốc Sở Công Thương.

3.6. Bà Lý Anh Thư, Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

3.7. Ông Nguyễn Văn Phạn, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

3.8. Ông Nguyễn Xuân Kiệm, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.



3.9. Ông Quảng Trọng Thao, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.10. Ông Đỗ Thiện Tùng, Phó Giám đốc Sở Y tế.

3.11. Ông Nguyễn Thái Nguyên, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

3.12. Bà Nguyễn Diệp Mai, Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao.

3.13. Ông Nguyễn Hữu Sương, Phó Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế.

3.14. Ông Phan Văn Cường, Phó Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế Phú Quốc.

3.15. Ông Nguyễn Thành Ân, Phó Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

3.16. Ông Bùi Minh Trí, Đại tá, Phó Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

3.17. Ông Huỳnh Trọng Thắng, Trưởng phòng An ninh Kinh tế, Công an tỉnh.

3.18. Bà Đoàn Thị Thanh Trúc, Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.19. Ông Dương Thanh Nhã, Trưởng phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh.

3.20. Ông Huỳnh Công Hồng, Chánh Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.21. Ông Mai Minh Luân, Trưởng phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng Kinh tế, Sở Xây dựng.

3.22. Bà Trần Thị Loan, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Nghiên cứu và Phát triển, Sở Du lịch tỉnh Kiên Giang.

3.23. Ông Nguyễn Vũ Quốc, Phó Trưởng phòng Tổng hợp Quy hoạch Kế hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu Tư.

3.24. Ông Lê Thanh Hưởng Chủ tịch UBND huyện Kiên Lương.

3.25. Ông Đoàn Văn Tiến, Phó Chủ tịch UBND thành phố Phú Quốc.

3.26. Ông Mai Quốc Thắng, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Tiên.

3.27. Ông Huỳnh Thanh Bình, Phó Chủ tịch UBND huyện Kiên Hải.

3.28. Ông Nguyễn Hoàng Khải, Phó Chủ tịch UBND huyện An Minh

3.29. Ông Tô Thanh Đoàn, Phó Chủ tịch UBND huyện An Biên.

3.30. Ông Đào Xuân Nha, Phó Chủ tịch UBND huyện Hòn Đất.

3.31. Ông Nguyễn Văn Hôn, Phó Chủ tịch UBND thành phố Rạch Giá.

3.32. Phó Chủ tịch UBND huyện Châu Thành.

3.33. Mời ông Mai Chí Văn, Chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy.

11-2-1998

4. Thư ký

- Ông Nguyễn Hồng Phong, Chi cục trưởng, Chi cục Biển và Hải Đảo, Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ Biên tập

1. Tham mưu xây dựng Kế hoạch, đề cương và biên soạn Báo cáo chuyên đề Phát triển kinh tế biển vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo yêu cầu của Tổ Biên tập xây dựng Đề án của Ban Kinh tế Trung ương; báo cáo tham luận hội thảo với nội dung "Các giải pháp nhằm phát triển kinh tế biển, đảo tại tỉnh Kiên Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".

2. Tập hợp tài liệu, thông tin, báo cáo cần thiết từ các tỉnh có biển vùng đồng bằng sông Cửu Long và các cơ quan, ban ngành Trung ương và địa phương để thực hiện nhiệm vụ.

3. Đề xuất lịch làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh với các tỉnh và cơ quan Trung ương có liên quan; tổ chức các cuộc họp chuyên đề và tham gia các đoàn khảo sát thực tế.

4. Tổ Biên tập phân công nhiệm vụ thành viên Tổ và xây dựng Quy chế làm việc để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyền hạn của Tổ Biên tập

1. Tổ Biên tập được quyền đề nghị các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu hoặc làm việc trực tiếp trong quá trình thu thập dữ liệu, nghiên cứu phục vụ xây dựng báo cáo.

2. Tham gia các cuộc họp, cho ý kiến về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình nhằm phục vụ việc xây dựng các báo cáo.

3. Trường hợp cần thiết Tổ trưởng Tổ Biên tập được thành lập Tổ giúp việc và trưng dụng một số công chức, viên chức có liên quan để phục vụ công tác.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc và các Tổ phó sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình để điều hành, thực hiện nhiệm vụ.

5. Kinh phí hoạt động của Tổ Biên tập từ nguồn ngân sách tỉnh; Tổ xây dựng dự toán kinh phí hoạt động trình thông qua Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định.

6. Tổ Biên tập tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

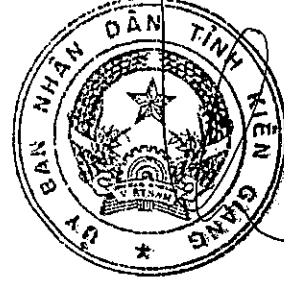
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc các Sở, (Thủ trưởng) các ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thành viên Tổ Biên tập có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Meo*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Đ/c Nguyễn Hồng Sơn Ban KTTW;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (có biển);
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT, ckbich (1b)

**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chín

KIÊN GIANG